

**PHIẾU THAM VẤN Ý KIẾN VỀ TÂM NHÌN, SỨ MẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG
VÀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGHỀ NGHIỆP CỦA MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU
RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Đối tượng khảo sát: Giảng viên, Nhà khoa học, chuyên gia

SỨ MẠNG, TÂM NHÌN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Trường Đại học Vinh được thành lập từ năm 1959. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, từ một trường đại học sư phạm đến nay Trường đã trở thành một trường đại học đa ngành và đa lĩnh vực. Nhà trường vinh dự là trường đại học đầu tiên của Trung ương đóng trên quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, mảnh đất địa linh nhân kiệt, có truyền thống hiếu học, yêu nước và cách mạng.

Vui lòng cho ý kiến góp ý về sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường hiện nay.

Mức độ đồng ý

- ☐ 1: Hoàn toàn không đồng ý
- ☐ 2: Không đồng ý
- ☐ 3: Không có ý kiến
- ☐ 4: Đồng ý
- ☐ 5: Hoàn toàn đồng ý

I. Sứ mạng và tầm nhìn

1. Sứ mạng

Trường Đại học Vinh là cơ sở giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, dẫn dắt sự phát triển giáo dục của khu vực Bắc Trung Bộ; là trung tâm đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy sự phát triển của quốc gia và quốc tế.

Diễn giải nội hàm:

Phát biểu sứ mạng cho biết Trường Đại học Vinh là cơ sở giáo dục đa ngành, đa lĩnh vực. Sản phẩm giáo dục đào tạo của Nhà trường đạt trình độ cao và được các nhà tuyển dụng đón nhận cũng như được xã hội thừa nhận. Với một bề dày lịch sử và truyền thống hơn 61 năm trong giáo dục đào tạo lĩnh vực sư phạm có uy tín nhất cả nước cũng như trong công tác NCKH cơ bản, khoa học giáo dục thì Trường Đại học Vinh phải là đầu tàu và có sứ mệnh dẫn dắt sự phát triển của hệ thống giáo dục khu vực Bắc Trung Bộ. Bên cạnh đó, trong quá trình phát triển, Trường Đại học Vinh đã cho thấy sự đổi mới, thích ứng với thế giới việc làm, đổi mới thích ứng với quá trình chuyển đổi công nghệ số và sáng tạo trong quá trình quản lý, điều hành; trong giáo dục đào tạo; trong NCKH và phục vụ cộng đồng, vì vậy Trường Đại học Vinh phải là Trung tâm đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy sự phát triển của quốc gia và quốc tế.

Ý kiến khác (nếu có):

Mức độ đồng ý

- ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

2. Tầm nhìn

Đến năm 2030, Trường Đại học Vinh trở thành đại học thông minh, xếp hạng top 500 đại học hàng đầu châu Á.

Mức độ đồng ý

- ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Diễn giải nội hàm:

Với sứ mạng là trung tâm đổi mới sáng tạo, Nhà trường đặt ra mục tiêu lý tưởng cho lộ trình 10 năm tới là xây dựng Trường Đại học Vinh trở thành Đại học thông minh. Đại học thông minh là một khái niệm liên quan đến việc hiện đại hóa toàn diện mọi quá trình giáo dục, đó là nơi chia sẻ kiến thức một cách liền mạch và là một hệ thống xanh, mạnh mẽ, được cá nhân hóa, có trách nhiệm, tương tác và thích nghi, cũng như có thể truy cập mọi nơi, mọi lúc và từ mọi thiết bị. Đặc trưng của đại học thông minh là được hỗ trợ bằng công nghệ thông minh, sử dụng các công cụ thông minh và thiết bị thông minh (điển hình là thiết bị di động thông minh), mạng thể hệ mới, các ứng dụng phần mềm tương tác cao.

Lộ trình của tầm nhìn này được tạo dựng trên cơ sở khi nhà trường đang hoàn thiện hệ thống quản trị hiện đại, ứng dụng phần mềm thông minh và công nghệ số trong quá trình quản lý điều hành và sự nghiệp giáo dục đào tạo của mình. Nhà trường đã xác định các nhiệm vụ sẽ phải thực hiện để trở thành Đại học thông minh gồm 8 lĩnh vực:

1. Smart Campus Khuôn viên thông minh
2. Smart People Người học thông minh
3. Smart Education Giáo dục thông minh
4. Smart Research Nghiên cứu thông minh
5. Smart Quality Chất lượng thông minh
6. Smart Recruitment Nhân lực thông minh
7. Smart Governance Quản trị thông minh
8. Smart Influence Ảnh hưởng thông minh

Bên cạnh đó, với đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có trình độ cao, sản phẩm đầu ra đạt chất lượng đáp ứng tốt với thị trường lao động, có mạng lưới hợp tác phát triển rộng khắp trong nước và nước ngoài, nhà trường có căn cứ và động lực để phấn đấu xếp hạng top 500 đại học hàng đầu Châu Á (bảng xếp hạng QS Asia - xếp hạng các trường đại học Châu Á dựa vào các chỉ số liên quan đến uy tín của cơ sở giáo dục trong thế giới việc làm và môi trường học thuật).

Ý kiến khác (nếu có):

Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN, CỰU SINH VIÊN

Anh/Chị vui lòng nghiên cứu và cho ý kiến phản hồi về Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030 theo các nội dung dưới đây.

Mức độ đồng ý

- ☐ 1: Hoàn toàn không đồng ý
- ☐ 2: Không đồng ý
- ☐ 3: Tương đối đồng ý
- ☐ 4: Đồng ý
- ☐ 5: Hoàn toàn đồng ý

Ý KIẾN CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIẢNG VIÊN, CHUYÊN VIÊN, NHÂN VIÊN, SINH VIÊN

Thầy/Cô, các bạn sinh viên vui lòng nghiên cứu và cho ý kiến phản hồi về Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030 theo các nội dung dưới đây.

Mức độ đồng ý

- ☐ 1: Hoàn toàn không đồng ý
- ☐ 2: Không đồng ý
- ☐ 3: Tương đối đồng ý
- ☐ 4: Đồng ý
- ☐ 5: Hoàn toàn đồng ý

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHÙ HỢP CỦA MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC

Xin vui lòng đánh giá như thế nào về mức độ phù hợp của mục tiêu CTĐT ngành Sư phạm Tin học với yêu cầu của thế giới việc làm (xin đánh dấu vào mức độ lựa chọn). Với mỗi yếu tố giới đây hãy đánh giá:

Mức độ đồng ý

- ☐ 1: Hoàn toàn không đồng ý
- ☐ 2: Không đồng ý
- ☐ 3: Không có ý kiến
- ☐ 4: Đồng ý
- ☐ 5: Hoàn toàn đồng ý

Mục tiêu của Chương trình đào tạo và Nhận xét về mục tiêu

Mức độ đồng ý

Mục tiêu tổng quát: Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học và các hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Các mục tiêu cụ thể: Sinh viên sau từ 2 đến 3 năm tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tin học có khả năng:

1. Áp dụng được kiến thức nền tảng và lập luận ngành để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục môn Tin học và các vấn đề công nghệ thông tin trong giáo dục.
2. Thể hiện được kỹ năng, phẩm chất cá nhân và định hướng phát triển nghề nghiệp.
3. Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp.
4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học và các hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- | | |
|---|---|
| 1. Mục tiêu của CTĐT được diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu. | ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 |
| 2. Mục tiêu của CTĐT phản ánh được năng lực nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp. | ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 |
| 3. Mục tiêu của CTĐT phản ánh được sự nghiệp tương lai của sinh viên sau khi tốt nghiệp. | ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 |

Ông/Bà vui lòng đề xuất, góp ý thêm cho mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo ngành SP Tin học

1. CHUẨN ĐẦU RA VỀ KIẾN THỨC

Xin vui lòng đánh giá mức độ cần thiết và mức độ năng lực của các yêu cầu cần đạt của mỗi chuẩn đầu ra về kiến thức đối với sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Tin học

Mức độ cần thiết

- ☐ 1: Không cần thiết
- ☐ 2: Ít cần thiết
- ☐ 3: Không biết
- ☐ 4: Cần thiết
- ☐ 5: Rất cần thiết

Mức độ năng lực sinh viên đạt được

- ☐ a: Hiểu
- ☐ b: Áp dụng
- ☐ c: Phân tích
- ☐ d: Đánh giá
- ☐ e: Sáng tạo

Chuẩn đầu ra CTĐT và các yêu cầu cần đạt của mỗi chuẩn đầu ra

Mức độ cần thiết

Mức độ năng lực sinh viên HIỆN đạt được

Mức độ năng lực sinh viên CẦN đạt được

1.1. Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật trong bối cảnh nhà trường phổ thông và xã hội.

1.1.1. Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.1.2. Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.2. Áp dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học giáo dục để lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề trong giáo dục môn Tin học và các vấn đề liên quan.

1.2.1. Áp dụng kiến thức cơ sở toán học. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.2.2. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.3. Áp dụng kiến thức công nghệ thông tin trong các hoạt động nghề nghiệp.

1.3.1. Áp dụng kiến thức thuật toán và lập trình. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.3.2. Áp dụng kiến thức về kiến trúc máy tính và mạng máy tính. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ e

1.3.3. Áp dụng kiến thức về hệ thống thông tin. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d
☐ e ☐ e

1.4. Áp dụng kiến thức chuyên ngành Sư phạm Tin học để tổ chức hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

1.4.1. Áp dụng kiến thức lý luận dạy học Tin học. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d
☐ e ☐ e

1.4.2. Áp dụng kiến thức về phát triển chương trình môn Tin học ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d
☐ e ☐ e

1.4.3. Áp dụng kiến thức về kiểm tra đánh giá. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d ☐ a ☐ b ☐ c ☐ d
☐ e ☐ e

Ông/Bà vui lòng đề xuất, góp ý thêm về chuẩn đầu ra CTĐT và các yêu cầu cần đạt của mỗi chuẩn đầu ra thuộc phần kiến thức

2. CHUẨN ĐẦU RA VỀ KỸ NĂNG, THÁI ĐỘ

Xin vui lòng đánh giá mức độ cần thiết và mức độ thành thạo của các yêu cầu cần đạt của mỗi chuẩn đầu ra về kỹ năng và thái độ đối với sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Tin học

Mức độ cần thiết

- ☐ 1: Không cần thiết
☐ 2: Ít cần thiết
☐ 3: Không biết
☐ 4: Cần thiết
☐ 5: Rất cần thiết

Mức độ thành thạo đạt được

- ☐ a: Có thể tham gia, đóng góp
☐ b: Có thể hiểu, giải thích
☐ c: Có kỹ năng thực hành, thực hiện
☐ d: Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới

2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp

2.1. Thể hiện đạo đức, trách nhiệm người giáo viên và có thái độ hành xử chuẩn mực trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2.1.1. Thể hiện đạo đức, trách nhiệm người giáo viên. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

2.1.2. Thể hiện thái độ hành xử chuẩn mực trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

2.2. Vận dụng các chiến lược học tập một cách chủ động và tích cực để tích lũy chuyên môn, nghiệp vụ và định hướng phát triển nghề nghiệp.

2.2.1. Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục môn Tin học. ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

2.2.2. Xác định tầm quan trọng của phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

2.2.3. Lập kế hoạch để đạt được sự phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

2.2.4. Thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

3.1. Hoạt động hiệu quả với tư cách là thành viên hoặc trưởng nhóm khi tham gia vào các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

3.1.1. Tham gia tích cực hoạt động nhóm.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

3.1.2. Có khả năng phát triển nhóm.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

3.2. Thể hiện giao tiếp hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp.

3.2.1. Sử dụng tiếng Việt chuẩn mực trong giao tiếp hằng ngày và trong hoạt động chuyên môn.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

3.2.2. Áp dụng thành thạo giao tiếp bằng văn bản và đa phương tiện.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

3.2.3. Thể hiện kỹ năng giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh (trình độ năng lực tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam).

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.1. Xác định bối cảnh nhà trường phổ thông và xã hội.

4.1.1. Nhận diện các vấn đề đổi mới giáo dục phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hóa.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.1.2. Xác định bối cảnh văn hóa của địa phương và giáo dục của nhà trường.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.2. Hình thành ý tưởng, thiết kế chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học.

4.2.1. Xác định mục tiêu, yêu cầu của môn Tin học đáp ứng bối cảnh nhà trường phổ thông.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.2.2. Phân tích và thiết kế chương trình giáo dục môn Tin học phù hợp mục tiêu đề ra.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.3. Triển khai và vận hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học và các hệ thống thông tin trong giáo dục.

4.3.1. Thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học môn Tin học.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.3.2. Đánh giá và hoàn thiện chương trình giáo dục môn Tin học.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

4.3.3. Triển khai và vận hành các hệ thống thông tin trong giáo dục.

☐ 1 ☐ 2 ☐ ☐ a ☐ b ☐ a ☐ b
☐ 3 ☐ 4 ☐ 5 ☐ c ☐ d ☐ c ☐ d

Ông/Bà vui lòng đề xuất, góp ý thêm về chuẩn đầu ra CTĐT và các yêu cầu cần đạt của mỗi chuẩn đầu ra thuộc phần kỹ năng và thái độ

XIN Ý KIẾN VỀ CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC NHẪM ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CTĐT NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC

Xin vui lòng cho ý kiến góp ý về các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học nhằm đạt được mục tiêu và chuẩn đầu ra.

Mức độ cần thiết

- ☐ 1: Rất không cần thiết
- ☐ 2: Không cần thiết
- ☐ 3: Bình thường
- ☐ 4: Cần thiết
- ☐ 5: Rất cần thiết

1. Để đạt được Mục tiêu và Chuẩn đầu ra ở trên, theo quý Thầy cô, anh chị, những hình thức tổ chức, phương pháp dạy học nào sẽ phù hợp?

2. Để đạt được các Mục tiêu và Chuẩn đầu ra ở trên, theo quý Thầy cô, anh chị, CTĐT ngành cần quan tâm điều chỉnh những nội dung nào?

Nội dung

Mức độ cần thiết

Đưa nội dung 09 module bồi dưỡng giáo viên vào chương trình đào tạo như các học phần bắt buộc.

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Tăng thời lượng thực hành nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục phổ thông

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Có thời lượng trải nghiệm môi trường làm việc ở các cơ sở giáo dục quốc tế

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Giảm tỷ lệ giảng dạy lí thuyết, tăng thời lượng trải nghiệm kiến thức, kỹ năng, thái độ

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Tích hợp các kỹ năng quản trị, quản lí vào CTĐT

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Ý kiến khác: